

Số: 556/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 1, ngày 21 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 12 năm 2023;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 436/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Lê Ngọc V, sinh năm 1988;

2. Bà Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: Phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 16, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17 tháng 01 năm 2011 cho ông Lê Ngọc V và bà Nguyễn Thị Yến N, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông V và bà N là hợp pháp.

[2] Tại đơn yêu cầu giải quyết việc thuận tình ly hôn ngày 27 tháng 9 năm 2023 và trong quá trình giải quyết việc dân sự, ông Lê Ngọc V và bà Nguyễn Thị Yến N trình bày: Trong thời gian từ đầu năm 2018 đến nay, vợ chồng có nhiều bất đồng trong quan điểm sống. Vợ chồng thường xuyên cãi vã, không quan tâm đến nhau, không còn yêu thương gì đến nhau. Vợ chồng cũng đã cho nhau cơ hội sửa sai, hàn gắn nhiều lần nhưng cũng không thể khắc phục. Tình trạng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân

không đạt được. Nay, ông bà xác định khả năng đoàn tụ và tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Về con chung: Trong thời gian chung sống, ông Lê Ngọc V và bà Nguyễn Thị Yến N có 02 con chung tên: Lê Ngọc Q, sinh ngày 28 tháng 4 năm 2011, giới tính: Nam và Lê Yến N1, sinh ngày 14 tháng 11 năm 2016, giới tính: Nữ. Các đương sự thỏa thuận về việc giao con chung Lê Ngọc Q cho ông Lê Ngọc V và giao con chung Lê Yến N1 cho bà Nguyễn Thị Yến N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục sau khi ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Các đương sự tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án. Về tài sản chung của vợ chồng: Ông Lê Ngọc V và bà Nguyễn Thị Yến N tự khai không có. Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Ông Lê Ngọc V và bà Nguyễn Thị Yến N tự khai không có. Về lệ phí: Ông Lê Ngọc V và bà Nguyễn Thị Yến N thỏa thuận mỗi người chịu $\frac{1}{2}$ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[3] Xét thấy các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 436/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023.

[4] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Ngọc V và bà Nguyễn Thị Yến N

(Giấy chứng nhận kết hôn số 16, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 17 tháng 01 năm 2011).

1.2. Về con chung: Giao con chung tên Lê Ngọc Q, sinh ngày 28 tháng 4 năm 2011, giới tính: Nam cho ông Lê Ngọc V và giao con chung tên Lê Yến N1, sinh ngày 14 tháng 11 năm 2016, giới tính: Nữ cho bà Nguyễn Thị Yến N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục sau khi ly hôn.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Mức cấp dưỡng cho con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng. Việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông V và bà N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bên còn lại. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

1.3. Về tài sản chung của vợ chồng: Ông Lê Ngọc V và bà Nguyễn Thị Yến N tự khai không có.

1.4. Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Ông Lê Ngọc V và bà Nguyễn Thị Yến N tự khai không có.

1.5. Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Ngọc V và bà Nguyễn Thị Yến N phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Lê Ngọc V và bà Nguyễn Thị Yến N về việc mỗi người chịu $\frac{1}{2}$ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng. Ông Lê Ngọc V và bà Nguyễn Thị Yến N đã nộp đủ lệ phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0044724 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân phường Cầu Kho, Quận 1, TP.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đinh Kim Huệ